

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2025/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 5 năm 2025

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Minh Bền

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.
Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 176/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mai X; Sinh năm 1984;

Địa chỉ cư trú: Số 17/8, đường L Thành M, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L; Sinh năm: 1978;

Địa chỉ cư trú: Số 351, đường Quang Tr, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

(Chị X có mặt; anh L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị Mai X trình bày tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa như sau:

Chị Lê Thị Mai X và anh Nguyễn X L sống chung với nhau năm 1999, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ, chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn kéo dài, hiện chị và anh đã không sống chung với nhau từ tháng 9 năm 2024 cho đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng. Nay chị X xin ly hôn với anh Nguyễn X L.

- Về con chung: Có 02 người con chung cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 02/9/2003, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu; cháu Nguyễn Tấn L, sinh ngày 13/01/2012, hiện cháu đang sống chung với chị X khi ly hôn chị X

yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

* *Đối với anh Nguyễn X L:*

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn X L không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là không công nhận vợ chồng.

[3] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Mai X và anh Nguyễn X L xác lập mối quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện từ năm 1999 cho đến nay; tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo luật định nên việc kết hôn là không thỏa mãn về mặt hình thức.

Lý do chị X xin ly hôn là do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Xét thấy tình cảm giữa anh, chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cũng không mang lại hạnh phúc gia đình. Đồng thời, do hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên không công nhận chị Lê Thị Mai X và anh Nguyễn X L là vợ chồng.

[4] Về con chung: Có 02 người con chung cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 02/9/2003, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu; cháu Nguyễn Tấn L, sinh ngày 13/01/2012, hiện cháu đang sống chung với chị khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không cấp dưỡng.

Xét thấy cháu L đã có ý kiến muốn sống cùng với chị X, cho nên tôn trọng ý kiến của cháu, tiếp tục giao cháu Lộc cho chị X nuôi. Chị X không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nên không xem xét đến.

[5] Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị X khai vợ, chồng không có nợ ai và không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 8, 14, 53, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
 - Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
 - Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị Mai X và anh Nguyễn X L là vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 người con chung cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 02/9/2003, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu;

Tiếp tục giao cháu Nguyễn Tấn L, sinh ngày 13/01/2012 cho chị X nuôi; Chị X không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thị Mai X phải nộp 300.000 đồng. Ngày 24/3/2025 chị Lê Thị Mai X đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010533 được chuyển thu án phí.

- Án xử công khai chị Lê Thị Mai X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn X L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

